

Bản án số: 141/2019/HS-ST  
Ngày: 15 - 11 - 2019

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Kim Thanh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông La Văn Việt

Ông Nguyễn Văn Ghên

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Huỳnh Như – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Hồng Diễm - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hoà, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 144/2019/TLST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 140/2019/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

**Nguyễn Nhựt H**, sinh năm 1994, tại Long An; Nơi thường trú: Ấp 2, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Thanh T và bà Lê Thu H; bị cáo có vợ tên Nguyễn Phương T và 01 con sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/8/2019 đến nay (có mặt).

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1/ Nguyễn Thị H, sinh năm 1974. (vắng mặt)

Địa chỉ: Số M Quốc lộ A, phường B, thành phố A, tỉnh Long An.

2/ Lê Thu H, sinh năm 1974. (có mặt)

Địa chỉ: Ấp 2, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An.

**- Người tham gia tố tụng khác:**

+ Người làm chứng: Lê Thanh B (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Nhựt H là người nghiện chất ma túy. Vào khoảng 18 giờ ngày 24/8/2019, bị cáo Nguyễn Nhựt H đi xe buýt đến khu vực ngã G, thuộc xã X, huyện M, thành phố Hồ Chí Minh gặp người phụ nữ tên L không rõ nhân thân lai lịch mua một gói chất ma túy đá giá 1.500.000 đồng về để sử dụng. Khi mua chất ma túy xong, bị cáo H đem về nhà tại ấp 2, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An cất giấu. Sau đó, bị cáo H lấy một ít chất ma túy đá ra sử dụng một mình, số ma túy đá còn lại bị cáo H tiếp tục cất giấu trong người để sử dụng dần. Đến khoảng 01 giờ ngày 29/8/2019, bị cáo H lấy gói ma túy đá còn lại cất giấu bên trong nón kết màu đen đội trên đầu rồi điều khiển xe mô tô biển số 62F4-0946 đến ấp B, xã T, huyện Đ, tỉnh Long An để rủ bạn tên Sơn không rõ nhân thân lai lịch cùng sử dụng. Nhưng khi bị cáo H đi đến khu vực thuộc ấp B, xã T, huyện Đ, tỉnh Long An thì bị lực lượng Công an huyện Đức Hòa, tỉnh Long An phát hiện bắt quả tang tạm giữ người và vật chứng để xử lý.

Vật chứng thu giữ quả tang gồm có:

- Một gói chất ma túy mà bị cáo H cất giấu trong nón kết;
- Một xe mô tô biển số 62F4-0946.

Qua điều tra xác định, xe mô tô biển số 62F4-0946 do bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1974, hộ khẩu thường trú: số M Quốc lộ 1, phường B, thành phố A, tỉnh Long An đứng tên Giấy đăng ký mô tô, xe máy. Sau đó, bà H bán xe mô tô này lại cho bà Lê Thu H (là mẹ ruột của bị cáo H) để sử dụng, quá trình mua bán không làm giấy tờ xác nhận và chưa sang tên chuyển quyền sở hữu. Bà H cho bị cáo Nguyễn Nhựt H mượn xe này để sử dụng và không biết việc bị cáo H sử dụng xe này làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội. Ngày 31/8/2019, Cơ quan điều tra đã trao trả cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Lê Thu H xe mô tô biển số 62F4-0946 nêu trên.

Tại bản kết luận giám định số 4029/C09B ngày 03/9/2019 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: một gói chất tinh thể màu trắng đựng trong túi nylon thu giữ của bị cáo Nguyễn Nhựt H được niêm phong gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng là 0.4114 gam (Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh hoàn lại mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng: 0.3383 gam được niêm phong).

Tại bản cáo trạng số 143/CT-VKSĐH ngày 29 tháng 10 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hoà, tỉnh Long An truy tố bị cáo Nguyễn Nhựt H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên sau khi phân tích tính chất và mức độ nguy hiểm xã hội của hành vi vi phạm pháp luật mà bị cáo Nguyễn Nhựt H gây ra; đồng thời căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s

khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); tuyên bố bị cáo Nguyễn Nhật H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; xử phạt bị cáo Nguyễn Nhật H mức hình phạt tù 01 năm tù đến 01 năm 06 tháng tù; đề nghị áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo H 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

Về tang vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Đối với xe mô tô biển số 62F4-0946 là tài sản hợp pháp của bà Lê Thu H. Ngày 31/8/2019, Cơ quan điều tra đã trao trả xe cho bà Lê Thu H nên đề nghị không xem xét.

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong là ma túy có khối lượng 0.3383 gam, loại Methamphetamine của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh hoàn lại sau giám định.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Lê Thu H sau khi nhận lại xe mô tô biển số 62F4-0946 không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự; bị cáo Nguyễn Nhật H không có thu lợi bất chính từ việc thực hiện hành vi phạm tội nên đề nghị không đề cập, xem xét.

Đối với người phụ nữ tên L không rõ nhân thân lai lịch có hành vi bán trái phép chất ma túy cho bị cáo Nguyễn Nhật H tại khu vực ngã G, thành phố Hồ Chí Minh, do không xác định được nhân thân lai lịch của người này và chỉ có lời khai duy nhất của bị cáo H, Cơ quan điều tra tiếp tục truy xét làm rõ xử lý sau nên đề nghị không xem xét.

Đối với bà Lê Thu H có hành vi cho bị cáo Nguyễn Nhật H mượn xe mô tô biển số 62F4-0946 để sử dụng và không biết bị cáo H sử dụng xe này làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội, chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên đề nghị không đề cập, xem xét.

Bà Lê Thu H trình bày trong quá trình điều tra và tại phiên tòa: Bà là mẹ ruột của bị cáo Nguyễn Nhật H, bà cho bị cáo Nguyễn Nhật H mượn xe mô tô biển số 62F4-0946 để sử dụng và không biết việc bị cáo H sử dụng xe này làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội. Nay bà đã nhận lại xe mô tô biển số 62F4-0946 nêu trên, bà không có yêu cầu gì trong vụ án, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Nhật H hoàn toàn nhìn nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa truy tố, không đưa ra chứng cứ nào minh oan chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, Kiểm sát

viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng nhưng đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Nhựt H trước Tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang vào lúc 00 giờ 40 phút ngày 29 tháng 8 năm 2019, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng với bản kết luận giám định số 4029/C09B ngày 03/9/2019 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh và phù hợp với nội dung bản cáo trạng. Thấy rằng, bị cáo Nguyễn Nhựt H là người nghiện ma túy, khoảng 01 giờ 00 ngày 29/8/2019, tại ấp B, xã T, huyện Đ, tỉnh Long An, bị cáo Nguyễn Nhựt H bị lực lượng Công an huyện Đức Hòa tuần tra, kiểm tra phát hiện bắt quả tang về hành vi cất giấu một gói nylon chứa chất ma túy để sử dụng. Kết luận giám định gói chất ma túy mà bị cáo H cất giấu có chứa thành phần Methamphetamine, khối lượng là 0.4114 gam. Qua điều tra và tại phiên tòa, bị cáo H khai nhận khối lượng ma túy trên bị cáo mua của người tên L không rõ họ tên, địa chỉ tại khu vực ngã G, huyện M, thành phố Hồ Chí Minh để sử dụng.

Từ phân tích trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Nhựt H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Như vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố bị cáo Nguyễn Nhựt H với tội danh và điều luật trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội. Hành vi này đã xâm hại trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây thiệt hại lớn về kinh tế, gây tổn hại sức khỏe con người, làm suy thoái nòi giống, gây mất trật tự xã hội.

Khi thực hiện hành vi, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hậu quả nghiêm trọng của ma túy đối với xã hội và bản thân bị cáo. Bị cáo biết rõ ma túy là một trong những nguyên nhân của nhiều tội phạm khác, nhiều căn bệnh hiểm nghèo, bị nghiêm cấm vận chuyển, mua bán, tàng trữ dưới bất kỳ hình thức nào nhưng để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy, bị cáo vẫn bất chấp pháp luật thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo cần được xử lý nghiêm theo pháp luật hình sự, do đó cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo H phạm tội không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo H là quân nhân xuất ngũ, là lao động chính trong gia đình, đang phải nuôi con nhỏ. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) nên khi áp dụng hình phạt cho bị cáo có xem xét giảm nhẹ một phần.

Từ phân tích [3] và [4], xét theo lời đề nghị của Kiểm sát viên về áp dụng hình phạt tù có thời hạn và mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Nhựt H là phù hợp nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[5]. Về tang vật chứng:

Căn cứ vào Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Đối với xe mô tô biển số 62F4-0946 là tài sản hợp pháp của bà Lê Thu H, ngày 31/8/2019, Cơ quan điều tra đã trao trả xe cho bà Lê Thu H nên không xem xét.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong là ma túy có khối lượng 0.3383 gam, loại Methamphetamine của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh hoàn lại sau giám định.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bà Lê Thu H sau khi nhận lại xe mô tô biển số 62F4-0946 không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự; bị cáo Nguyễn Nhựt H không có thu lợi bất chính từ việc thực hiện hành vi phạm tội nên không đề cập, xem xét.

[7]. Đối với người phụ nữ tên L không rõ nhân thân lai lịch có hành vi bán trái phép chất ma túy cho bị cáo Nguyễn Nhựt H tại khu vực ngã G, thành phố Hồ Chí Minh, do không xác định được nhân thân lai lịch của người này và chỉ có lời khai duy nhất của bị cáo H, Cơ quan điều tra tiếp tục truy xét làm rõ xử lý sau nên không xem xét.

Đối với bà Lê Thu H có hành vi cho bị cáo Nguyễn Nhựt H mượn xe mô tô biển số 62F4-0946 để sử dụng và không biết bị cáo H sử dụng xe này làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội, chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên không đề cập, xem xét.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Nhựt H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Nhựt H 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/8/2019.

Áp dụng khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Nhựt H 45 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 15/11/2019) để đảm bảo cho việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Về tang vật chứng: Căn cứ vào Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: Chất ma túy đá loại Methamphetamine có khối lượng 0.3383 gam được niêm phong của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh hoàn lại sau giám định theo kết luận giám định số 4029/C09B.

Tang vật trên do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Hòa, tỉnh Long An đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 20-31/10/2019 ngày 31 tháng 10 năm 2019.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Nhựt H nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung vào Ngân sách Nhà nước.

Án này là sơ thẩm, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

### Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- Công an huyện Đức Hòa;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Hòa;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

**Trần Thị Kim Thanh**

